|  |  |
| --- | --- |
| 001 | Khi một trẻ được mang đến cơ sở y tế, bao giờ cũng phải kiểm tra các dấu hiệu nguy hiểm toàn thân dấu hiệu đó là: |
|  | Trẻ vật vã kích thích |
|  | Trẻ khóc quá to và quá lâu |
| \* | Ngủ li bì hoặc khó đánh thức |
|  | Trẻ nôn thường xuyên |
| End |  |
| 002 | Trẻ 15 tháng tuổi, nặng 9kg, nhiệt độ 370C.   * Cháu bị ho 3 ngày nay. * Mẹ nói cháu uống được, không nôn, không co giật, không li bì, không khó đánh thức. * Bạn đếm nhịp thở của cháu được 40 lần/ phút. Khi mẹ cháu kéo áo cháu lên, bạn quan sát thấy có rút lõm lồng ngực, không nghe thấy tiếng thở rít vào.   Theo IMCI phân loại là: |
|  | Không viêm phổi: ho hoặc cảm lạnh |
|  | Viêm phổi |
| \* | Viêm phổi nặng hoặc bệnh rất nặng |
|  | Viêm phổi rất nặng |
| End |  |
| 003 | Ngoài việc đánh giá tình trạng mất nước. Theo IMCI, tất cả những người mẹ có con bị tiêu chảy cần được hỏi: |
|  | Trẻ đã tiêu chảy bao nhiêu lần |
|  | Trẻ đã ăn thức ăn gì khi xuất hiện tiêu chảy |
| \* | Có máu trong phân không |
|  | Có ai trong gia đình cũng bị tiêu chảy |
| End |  |
| 004 | Trẻ 3 tuổi, nặng 10 kg, thân nhiệt 370C.   * Mẹ đưa cháu đến khám vì cháu bị tiêu chảy. * Cháu không có bất kỳ dấu hiệu nguy hiểm toàn thân nào. Cháu cũng không ho và không khó thở. * Khi được bạn hỏi là cháu đã bị tiêu chảy bao lâu rồi thì mẹ trả lời: "từ hơn 2 tuần nay". Phân có lẫn máu. Trong khi khám, bạn thấy cháu kích thích, nhưng mắt cháu vẫn không trũng. Cháu uống được nhưng không có vẻ khát. Nếp véo da mất chậm.   Theo IMCI, phân loại bệnh của cháu là: |
|  | Tiêu chảy kéo dài nặng, lỵ |
|  | Tiêu chảy kéo dài, chưa mất nước, lỵ |
|  | Tiêu chảy kéo dài, có mất nước, lỵ |
| \* | Tiêu chảy kéo dài nặng, có mất nước, lỵ. |
| End |  |
| 005 | Theo IMCI một trẻ cần được đánh giá triệu chứng sốt, nếu trẻ: |
|  | Không cảm thấy khoẻ mạnh |
|  | Có thân nhiệt trên 370C |
| \* | Bà mẹ sờ thấy nóng |
|  | Có ban toàn thân |
| End |  |
| 006 | Theo IMCI, để phân loại là trẻ bị viêm xương chũm, trẻ phải có dấu hiệu sau đây: |
|  | Sưng nề vùng sau tai |
|  | Mủ chảy ra từ một tai |
|  | Mủ chảy ra từ cả hai tai |
| \* | Sưng đau vùng sau tai |
| End |  |
| 007 | Theo IMCI, những trẻ nào cần được kiểm tra suy dinh dưỡng và thiếu máu? |
|  | Tất cả những trẻ có vấn đề về nuôi dưỡng |
|  | Tất cả những trẻ < 12 tháng tuổi |
| \* | Tất cả mọi trẻ đến khám |
|  | Tất cả những trẻ không được nuôi bằng sữa mẹ |
| End |  |
| 008 | Theo IMCI, bạn cần đánh giá và tham vấn về cách nuôi dưỡng trẻ nếu trẻ: |
|  | Được phân loại là bệnh rất nặng |
| \* | Dưới 2 tuổi, không có chỉ định chuyển gấp đi bệnh viện. |
|  | Được phân loại là có thiếu máu và nhẹ cân |
|  | Tất cả mọi trẻ đến khám |
| End |  |
| 009 | Trẻ 17 tháng được đưa đến cơ sở y tế khám vì phù. Trẻ không có dấu hiệu nguy hiểm toàn thân, không ho khó thở, không tiêu chảy, không sốt, không có vấn đề về tai. Kiểm tra tình trạng dinh dưỡng và thiếu máu thấy trẻ không gầy mòn nặng rõ rệt, có mờ giác mạc, lòng bàn tay nhợt, không phù hai bàn chân, đối chiếu với biểu đồ tăng trưởng thấy có nhẹ cân so với tuổi. Trẻ được phân loại là: |
| \* | Thiếu máu và nhẹ cân |
|  | Suy dinh dưỡng nặng và thiếu máu |
|  | Suy dinh dưỡng nặng |
|  | Suy dinh dưỡng nặng và thiếu máu nặng |
| End |  |